

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Kon Tum thuộc tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Nội vụ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Kon Tum thuộc tỉnh Kon Tum.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/10/2016.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* 

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư Pháp);
- Các sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Kon Tum; Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh Kon Tum; Cổng TTĐT tỉnh;
- Chi cục Văn thư-Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT-TH3.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hòa**

**QUY ĐỊNH**

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng  
và tương đương các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng,  
Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân  
huyện, thành phố Kon Tum thuộc tỉnh Kon Tum**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9  
năm 2016 của UBND tỉnh Kon Tum)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Kon Tum (Ủy ban nhân dân cấp huyện) thuộc tỉnh Kon Tum.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với đơn vị, cá nhân có liên quan khi thực hiện thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển các chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này.

**Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

Điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này được áp dụng để làm cơ sở thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển các chức danh theo thẩm quyền.

Trường hợp pháp luật có quy định điều kiện, tiêu chuẩn khác thì thực hiện theo quy định đó và điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này.

**Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm**

1. Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Chương II Quy định này.
2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản, nhà, đất theo quy định.
3. Đảm bảo độ tuổi theo quy định.
4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.



6. Đã được cấp có thẩm quyền quy hoạch vào chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

#### **Điều 5. Điều kiện bổ nhiệm lại**

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.
2. Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Chương II Quy định này.
3. Có đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
4. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

## **Chương II TIÊU CHUẨN CỤ THỂ**

#### **Điều 6. Phẩm chất chính trị**

1. Có tinh thần yêu nước, tận tụy phục vụ Nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có kết quả, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thể hiện bằng hiệu quả và chất lượng công tác được giao.

2. Có bản lĩnh vững vàng, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Làm việc có hiệu quả, phong cách làm việc trung thực, dân chủ.

3. Có ý thức tổ chức kỷ luật, không vi phạm luật pháp và các quy định của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan đề ra. Có tinh thần đoàn kết nội bộ, xây dựng tập thể vững mạnh, quan hệ chân tình và bình đẳng với đồng nghiệp, đồng sự, gắn bó mật thiết với Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.

#### **Điều 7. Năng lực công tác**

1. Có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

2. Có khả năng nghiên cứu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất các giải pháp kinh tế - kỹ thuật và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực chuyên môn được giao nhằm phục vụ tốt cho hoạt động quản lý Nhà nước của Ngành Tư pháp.

3. Có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

4. Có khả năng quy tụ, đoàn kết tập hợp quần chúng.

## **Điều 8. Hiểu biết**

1. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước và của địa phương.
2. Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ.
3. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ được giao và các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành.
4. Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý của lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị được giao.

## **Điều 9. Trình độ**

1. Chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp Đại học Luật (hoặc Đại học khác thuộc trong các chuyên môn lĩnh vực chuyên ngành như Luật học, kinh tế, kỹ thuật, xã hội học, hành chính công phù hợp theo từng vị trí).
2. Lý luận chính trị: Trung cấp hoặc tương đương trở lên (đối với chức danh cấp Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở, Trưởng phòng cấp huyện).
3. Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về quản lý hành chính Nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.
4. Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.
5. Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

## **Điều 10. Các tiêu chuẩn khác**

Có thời gian công tác pháp luật từ 05 năm trở lên (đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương) các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; ít nhất 03 năm làm công tác pháp luật (đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương) các đơn vị thuộc Sở Tư pháp và Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

## **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

## **Điều 11. Tổ chức thực hiện**



1. Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp, Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hòa**